TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HS-ST
Ngày 09-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Bùi Văn Khương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Cố Nải C, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số B H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cố Nải K và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Vũ Thị Kim T, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 01 con; tiền án: Tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 05/06/2018, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 35/2020/HSST ngày 28/07/2020, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 142/2020/HSST ngày 28/09/2020, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 80/2020/HSST ngày 26/11/2020, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với 24 tháng tù theo Bản án số 35/2020/HSST ngày 28/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và 18 tháng tù theo Bản án số 142/2020/HSST ngày 28/09/2020 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 51 tháng tù; tiền sự:

Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/11/2024, đến ngày 05/12/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Chị Hoàng Kim D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số D đường H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2024, chị Hoàng Kim D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số D H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng (là chủ quán Cafe "Nhớ" - địa chỉ: Số F phường T, quận H, thành phố Hải Phòng) tới cơ quan Công an phường T trình báo về việc chị đang sạc điện thoại di động IPHONE 16 PROMAX màu vàng tại quán Cafe "Nhớ" số F đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị mất trộm.

Kết quả điều tra xác định được: Khoảng 8 giờ 35 phút ngày 19/11/2024 Cố Nải C một mình điều khiển xe AIRBLADE màu đen, đỏ mang BKS: 15B2-131.88 đi trên đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (đội mũ bảo hiểm màu đen, đeo khẩu trang, mặc áo sơ mi họa tiết kẻ caro, mặc quần bò màu xanh, đi giày thể thao màu xám). Khi đi qua quán C1 "Nhớ", số F đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, C quay lại và dựng xe trên vỉa hè và đi bộ vào bên trong quán. Quan sát thấy trên bàn nước có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 PROMAX đang cắm sạc, quán không có người trông coi nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản này. C lén lút lấy chiếc điện thoại nêu trên , giấu trong người và đi bộ ra khỏi quán và điều khiển xe mô tô BKS: 15B2-131.88 rời khỏi hiện trường. C tự thử mật khẩu , do mật khẩu là sáu số "1" nên C đã mở được khóa và tắt nguồn điện thoại, mang đến cửa hàng "Đại Mobile", địa chỉ: Số B đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng gặp chị Nguyễn Thu T1 là nhân viên của cửa hàng để nhờ chạy lại phần mềm. C chưa kịp đến lấy điện thoại để mang đi tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra Công an quận H phát hiện bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Chị Nguyễn Thu T1 tự nguyện giao nộp lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 PROMAX Desert Titanium, 256 GB, sản xuất năm 2024, đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp tại nhà số B H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng là nơi ở của Cố Nải C, thu giữ: 01 áo sơ mi họa tiết kẻ caro, 01 quần bò màu xanh tại phòng ngủ tầng 2.

Theo Kết luận định giá tài sản số 3673/KL-HĐĐGTS ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận H kết luận: Điện thoại IPHONE 16 PROMAX, Desert Titanium, 256 GB, sản xuất năm 2024, đã qua sử dụng có giá trị là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Theo Kết luận giám định số 3678/KL-KTHS ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang BKS: 15B2-131.88, có số khung: RLHJF4616EY473632 và số máy: JF46E-5147617 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự.

Lời khai nhận tội của Cố Nải C phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan , vật chứng thu giữ , kết luận định giá tài sản, dữ liệu hình ảnh camera thu được tại hiện trường , lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự Hồng Bàng: 01 áo sơ mi họa tiết kẻ caro, 01 quần bò màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen, bên phải có hàng chữ "PIAGGIO", bên trái có hàng chữ "ITALIA"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số máy: MK162B/A, số seri: C39QM1DMGRWV, số imei: 35329207791558; 01 đôi giày thể thao màu xám (C tự nguyện giao nộp).

- Đối với Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang Biển kiểm soát: 15B2-131.88 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, quá trình điều tra chứng minh chủ sở hữu hợp pháp là anh Đào Mạnh Đại. Anh Đ cho C mượn xe mô tô khoảng tháng 6 năm 2024, nên không biết việc C sử dụng xe đi trộm cắp tài sản . Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Đ.

- Đối với 01 IPHONE 16 PROMAX và 01 vỏ hộp điện thoại di động màu trắng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Kim D.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSHB ngày 11/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Cố Nải Cường về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan , vật chứng thu giữ , kết luận định giá tài sản, dữ liệu hình ảnh camera thu được tại hiện trường , lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng.

- Về vật chứng của vụ án: Tại phiên tòa sau khi được hỏi do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại những tài sản gồm: 01 mũ bảo hiểm

màu đen, bên phải có hàng chữ "PIAGGIO", bên trái có hàng chữ "ITALIA"; 01 đôi giày thể thao chất liệu vải dù, đế cao su, màu xanh xám; 01 áo sơ mi dài tay họa tiết hoa văn màu vàng trên nền áo màu đen hình thù kẻ caro; 01 quần bò màu xanh (dạng quần bò dài), nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số máy: MK162B/A, số seri: C39QM1DMGRWV, số imei: 35329207791558 là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang Biển kiểm soát: 15B2-131.88 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, quá trình điều tra chứng minh chủ sở hữu hợp pháp là anh Đào Mạnh Đại. Anh Đ cho C mượn xe mô tô khoảng tháng 6 năm 2024, nên không biết việc C sử dụng xe đi trộm cắp tài sản . Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Đ, nên không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 IPHONE 16 PROMAX và 01 vỏ hộp điện thoại di động màu trắng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Kim D, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của bị hại:

[3] Bị hại chị Hoàng Kim D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của họ. Xét thấy bị hại đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

- Về các tình tiết của vụ án:

[4] Về tội danh: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan , vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, dữ liệu hình ảnh camera thu được tại hiện trường , lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 19/11/2024, tại số F đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Cố Nải C đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động IPHONE 16 PROMAX, trị giá 30.000.000 *(ba mươi triệu)* đồng của chị Hoàng Kim D. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 19/11/2024), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Nhân thân đã có 4 tiền án (đều chưa được xóa án tích), trong đó tại Bản án số 35/2020/HSST ngày 28/7/2020, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã xác định *"Tái phạm",* lần phạm tội này tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo bị truy tố thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[6] Bị cáo có 4 tiền án; tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 05/06/2018, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 35/2020/HSST ngày 28/07/2020, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 142/2020/HSST ngày 28/09/2020, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 80/2020/HSST ngày 26/11/2020, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với 24 tháng tù theo bản án số 35/2020/HSST ngày 28/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và 18 tháng tù theo Bản án số 142/2020/HSST ngày 28/09/2020 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 51 tháng tù (đều chưa xóa án tích).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 4 tiền án (đều chưa được xóa án), nên cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, không từ bỏ con đường phạm tội nên cần xử bị cáo mức án nghiêm, bắt bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì *"người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Tại phiên tòa sau khi được hỏi do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại những tài sản mà bị cáo đã tự nguyện giao nộp. Căn cứ điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen, bên phải có hàng chữ "PIAGGIO", bên trái có hàng chữ "ITALIA"; 01 đôi giày thể thao chất liệu vải dù, đế cao su, màu xanh xám; 01 áo sơ mi dài tay họa tiết hoa văn màu vàng trên nền áo màu đen hình thù kẻ caro; 01 quần bò màu xanh (dạng quần bò dài).

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số máy: MK162B/A, số seri: C39QM1DMGRWV, số imei: 35329207791558 là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

- Đối với Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang Biển kiểm soát: 15B2-131.88 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, quá trình điều tra chứng minh chủ sở hữu hợp pháp là anh Đào Mạnh Đại. Anh Đ cho C mượn xe mô tô khoảng tháng 6 năm 2024, nên không biết việc C sử dụng xe đi trộm cắp tài sản .

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Đ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 IPHONE 16 PROMAX và 01 vỏ hộp điện thoại di động màu trắng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Kim D, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp 200.000 nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cố Nải C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Cố Nải C 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 11 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen, bên phải có hàng chữ "PIAGGIO", bên trái có hàng chữ "ITALIA"; 01 đôi giày thể thao chất liệu vải dù, đế cao su, màu xanh xám; 01 áo sơ mi dài tay họa tiết hoa văn màu vàng trên nền áo màu đen hình thù kẻ caro; 01 quần bò màu xanh (dạng quần bò dài);

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số máy: MK162B/A, số seri: C39QM1DMGRWV, số imei: 35329207791558, là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cố Nải C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Cố Nải C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Hoàng Kim D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười